

Số: TVHN-321 /DBQG

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

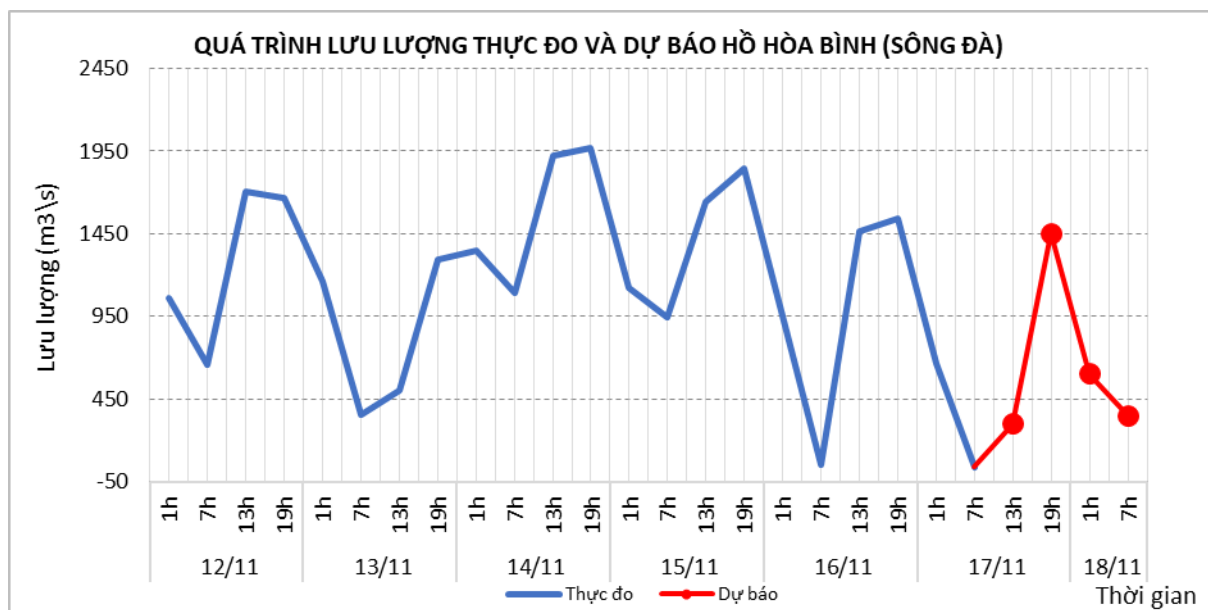
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

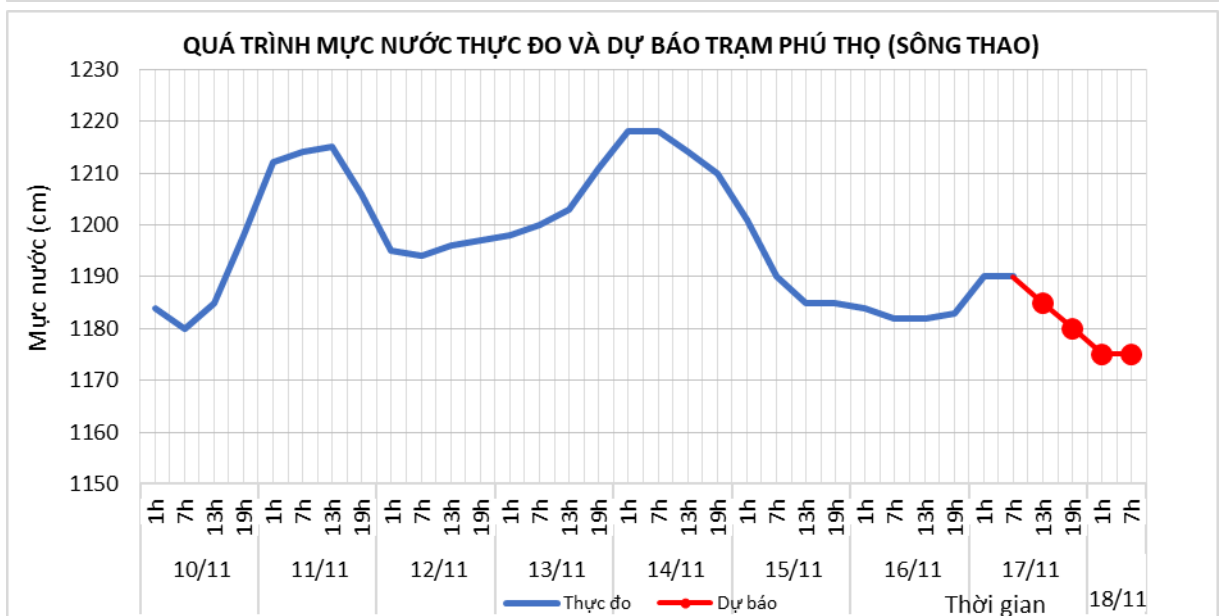
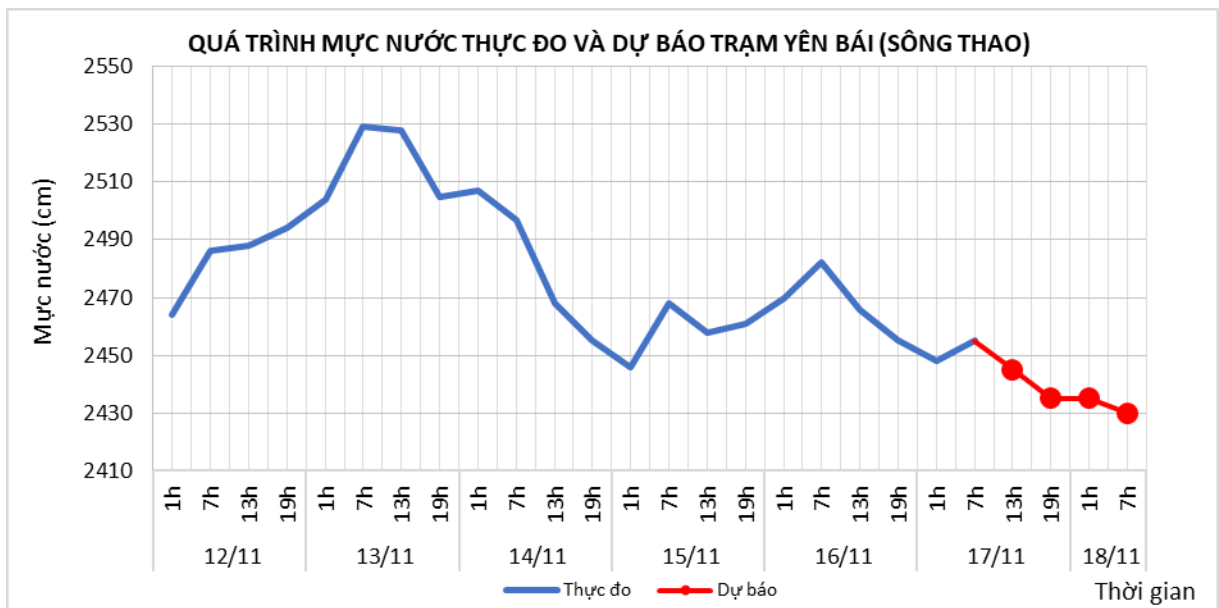
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



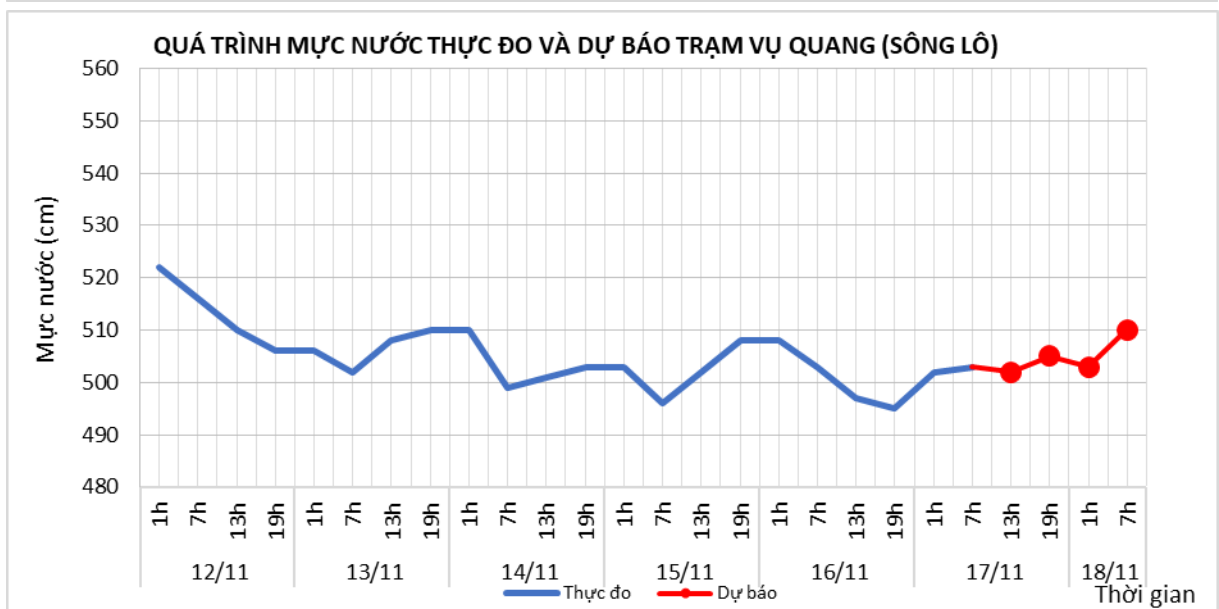
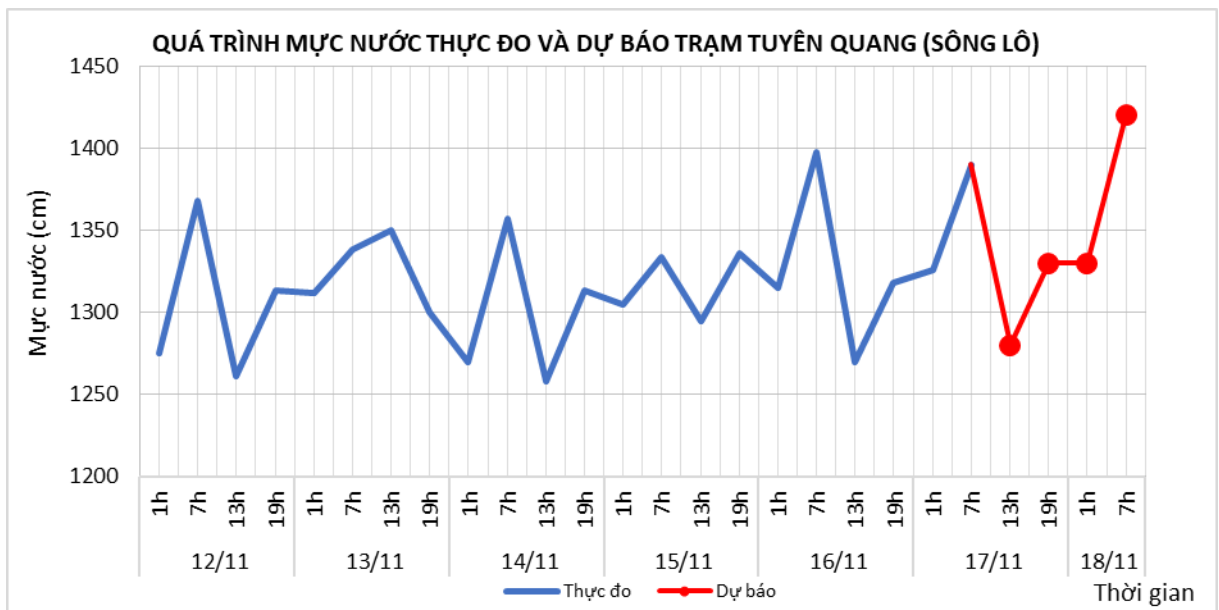
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

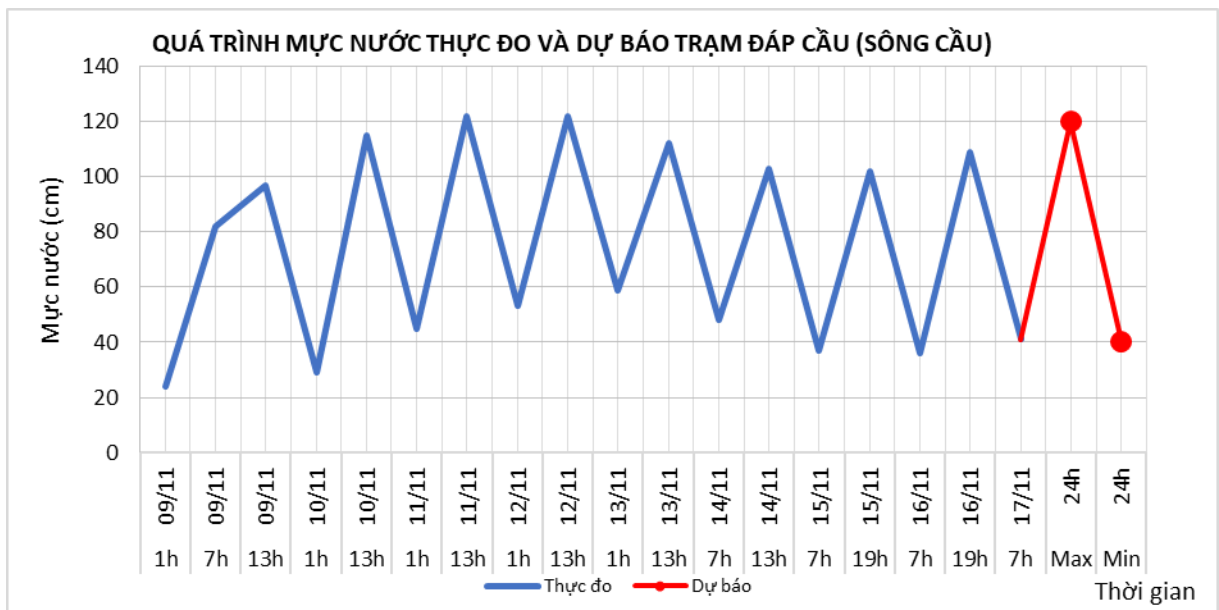
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



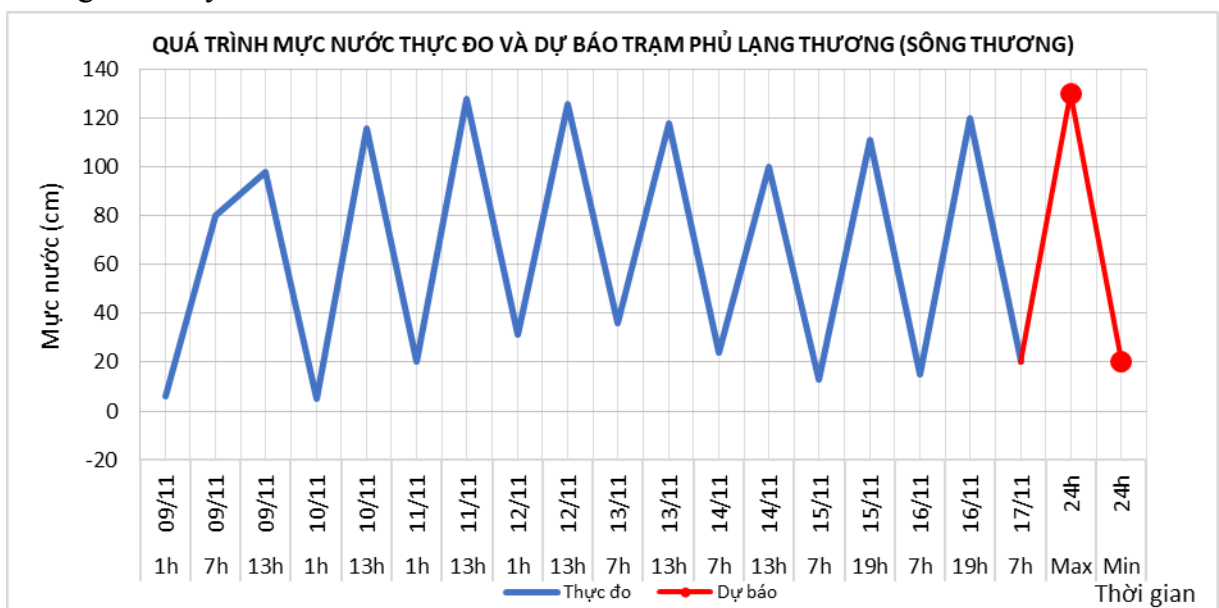
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



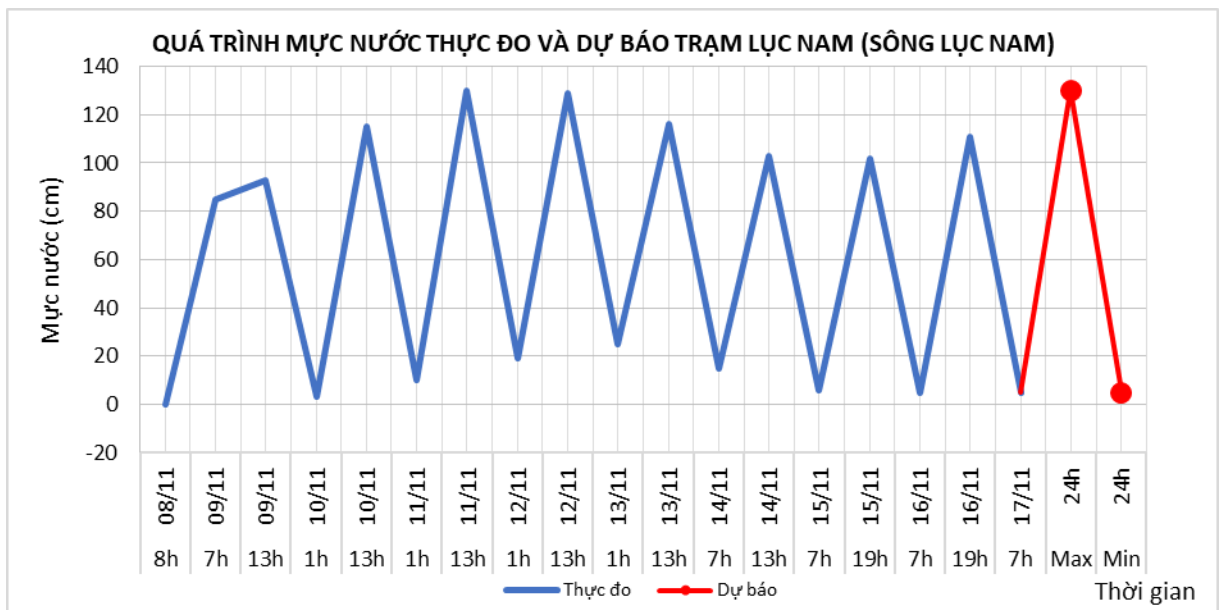
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

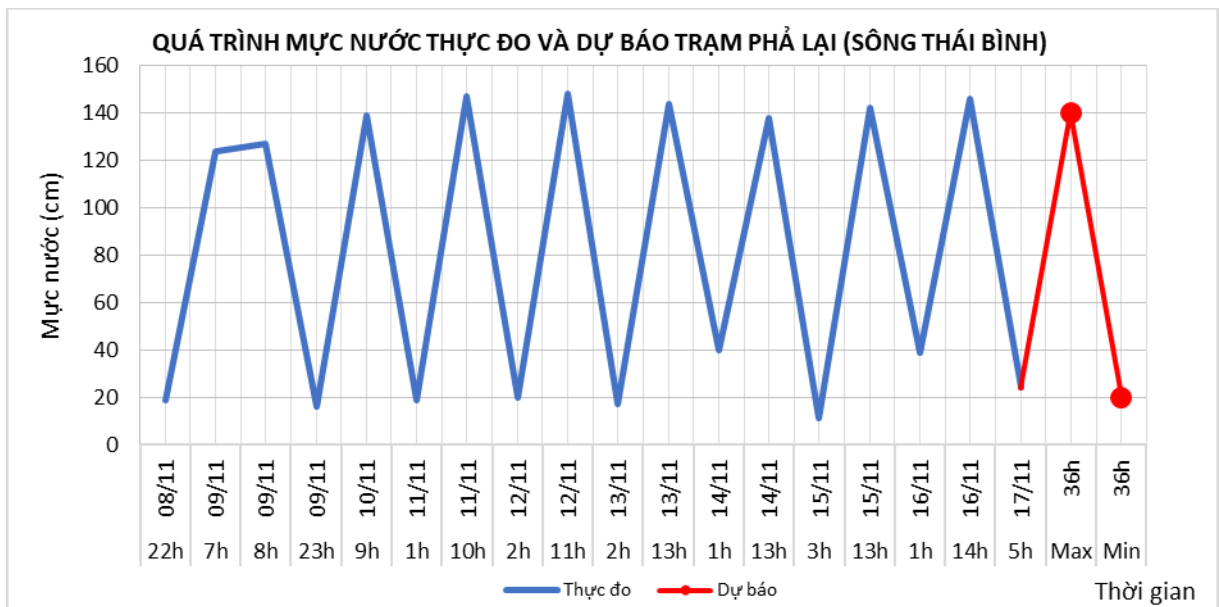
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36 giờ qua mức nước cao nhất tại Phả Lại là 1,46m, mức nước thấp nhất là 0,24m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,46m và thấp nhất ở mức 0,24m.



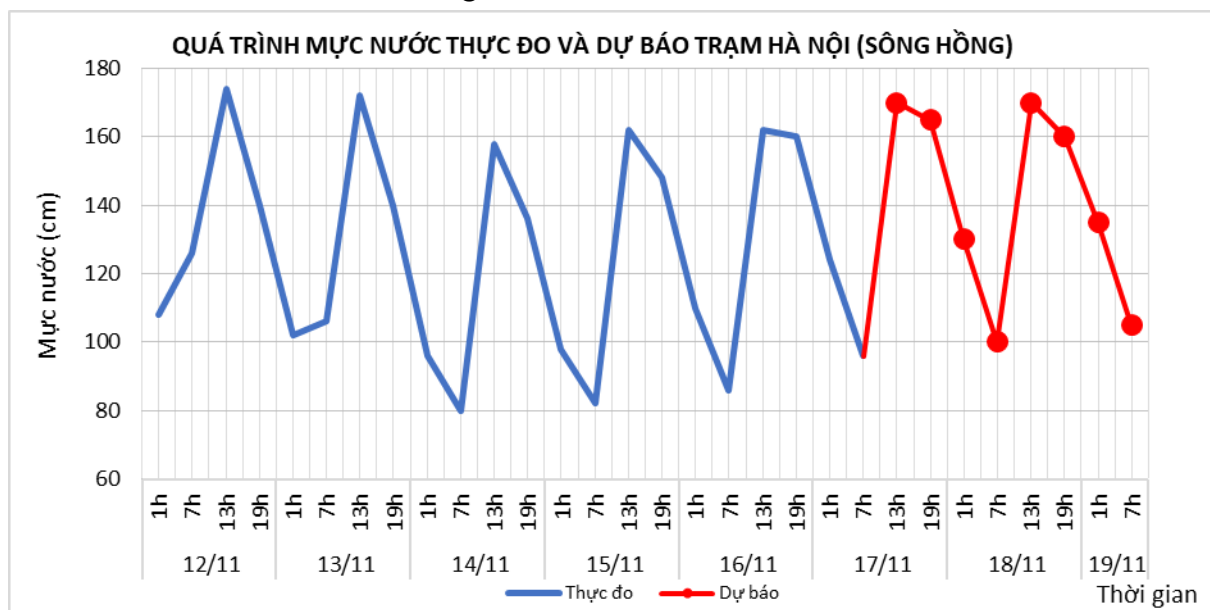
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/17/11, mức nước tại trạm Hà Nội là 0,96m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 07h/19/11 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,05m.



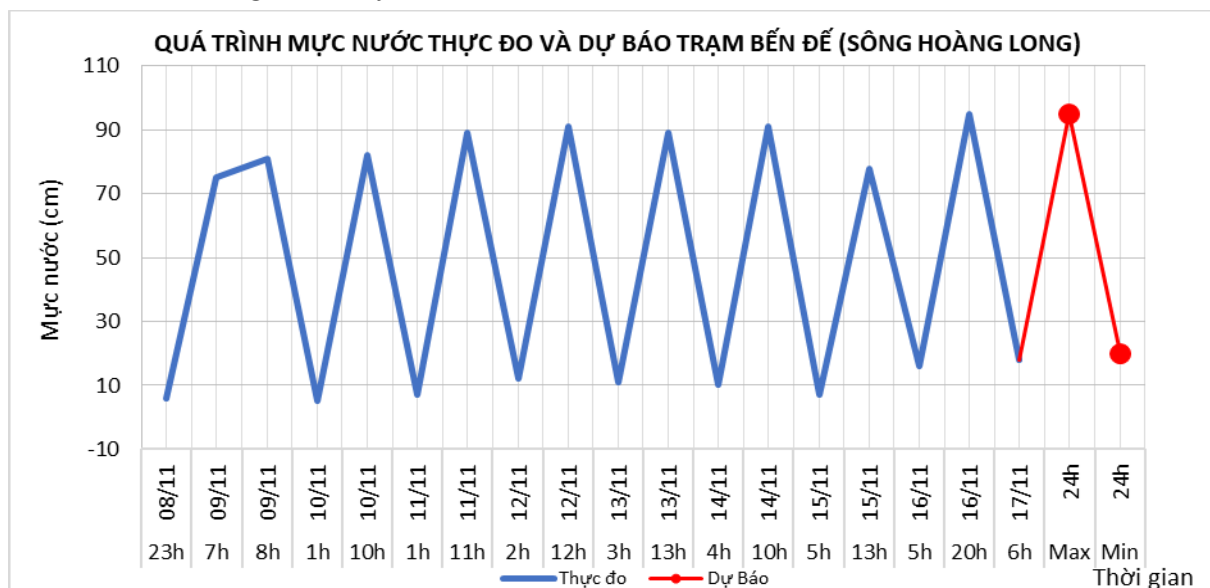
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

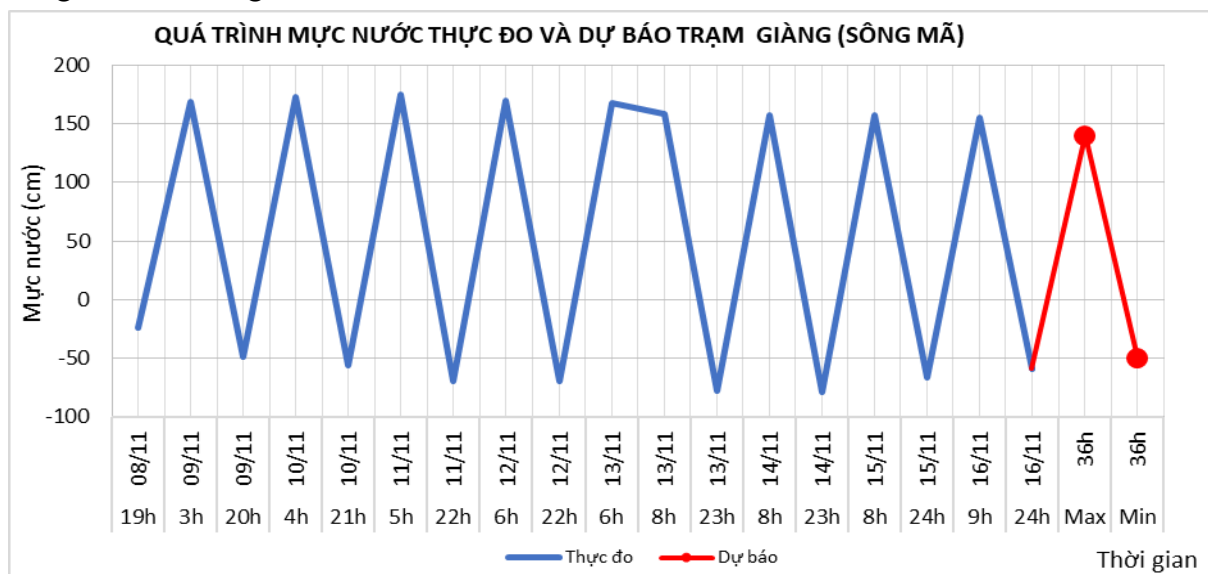
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



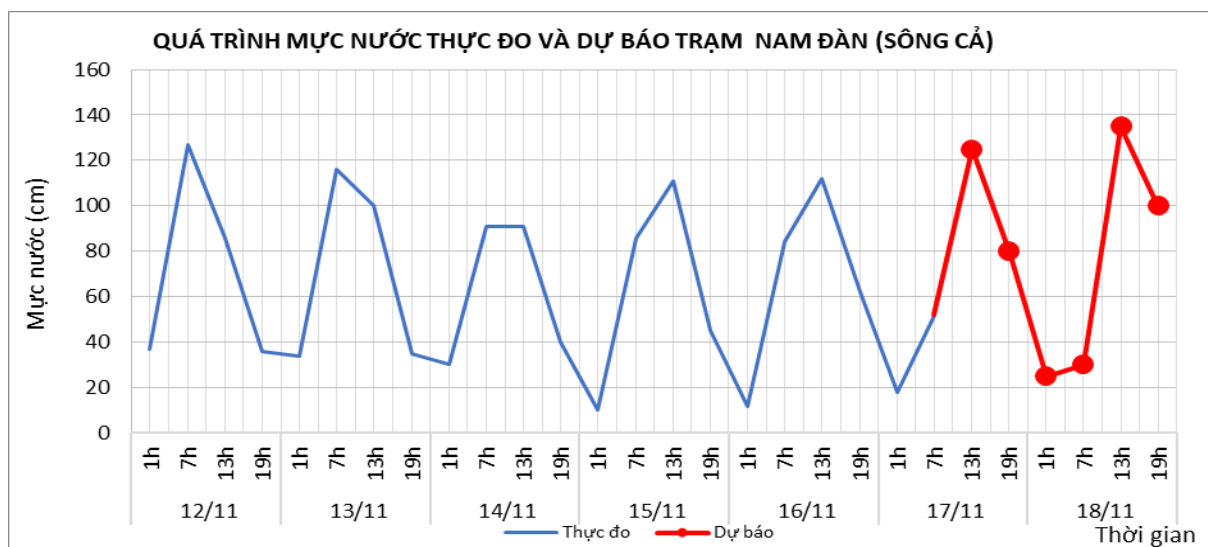
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



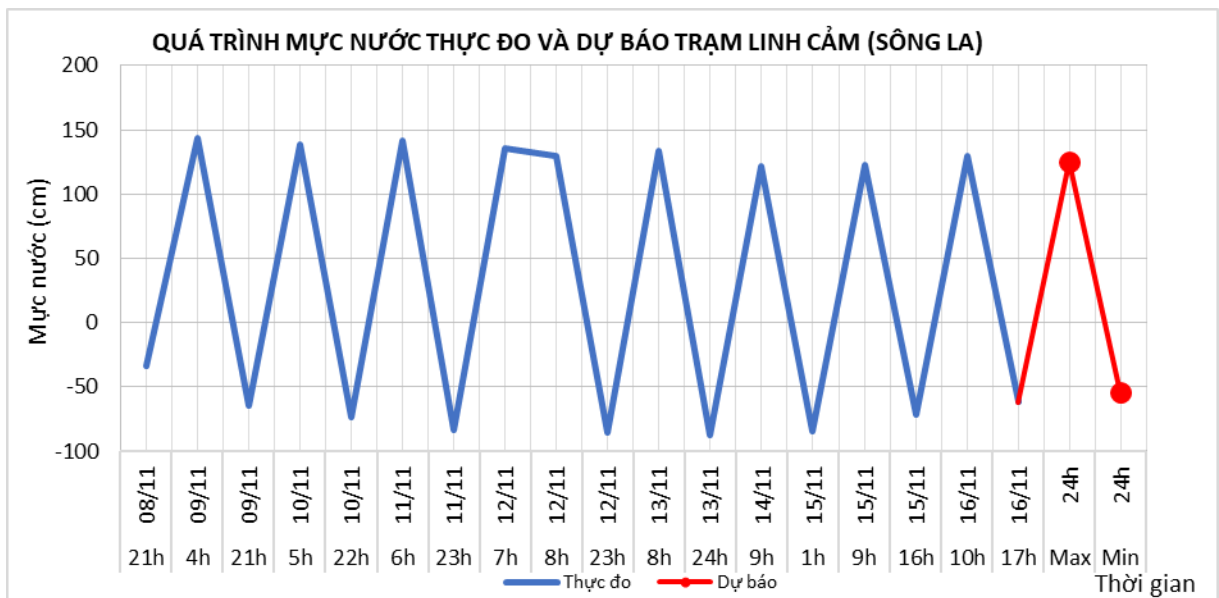
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

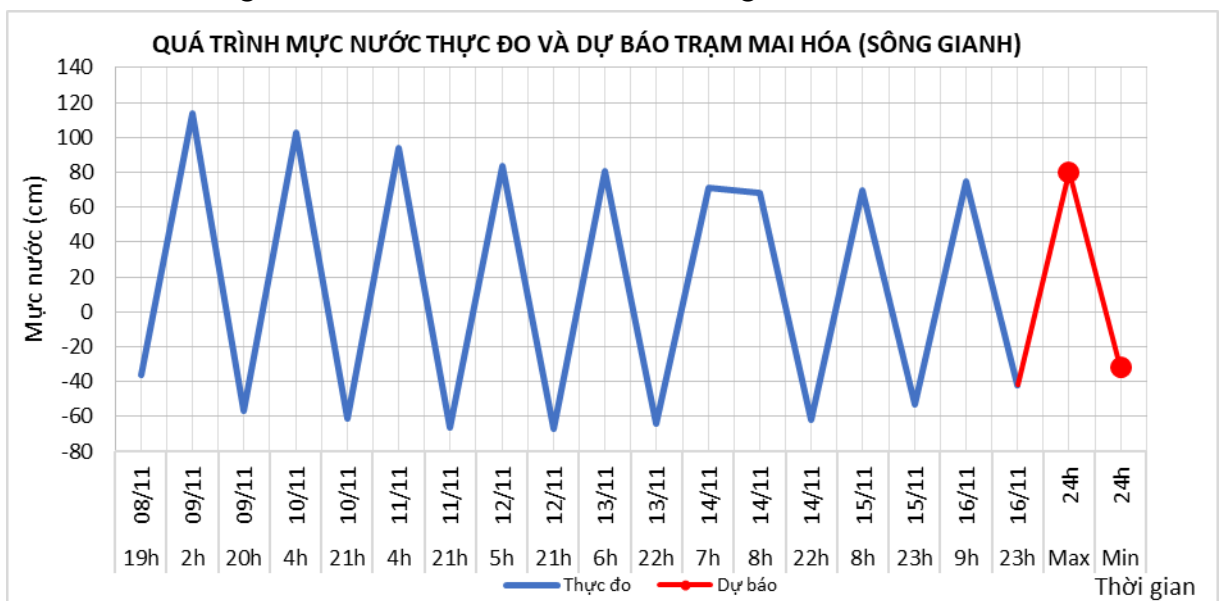
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



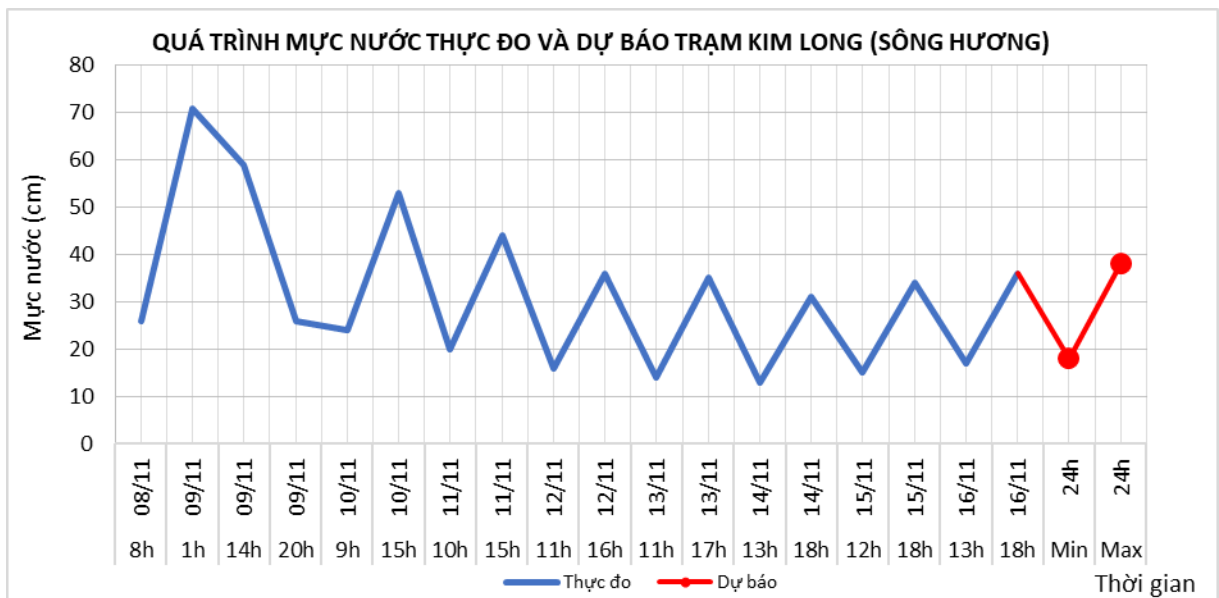
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



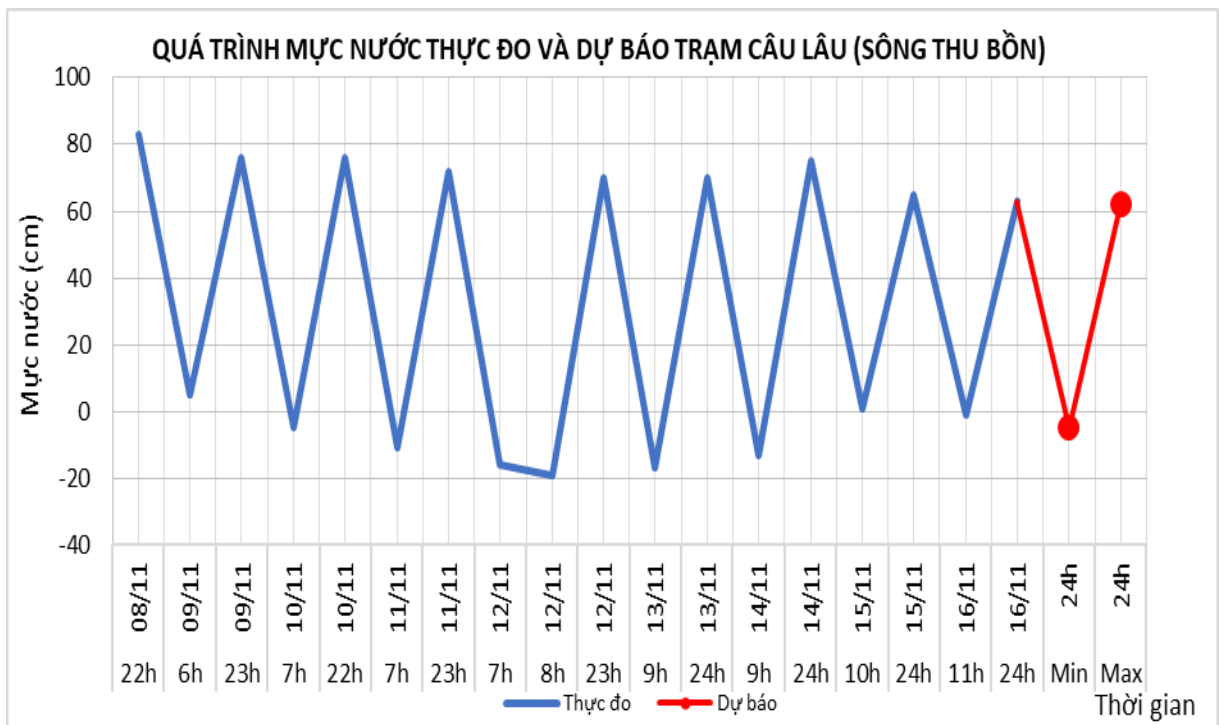
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



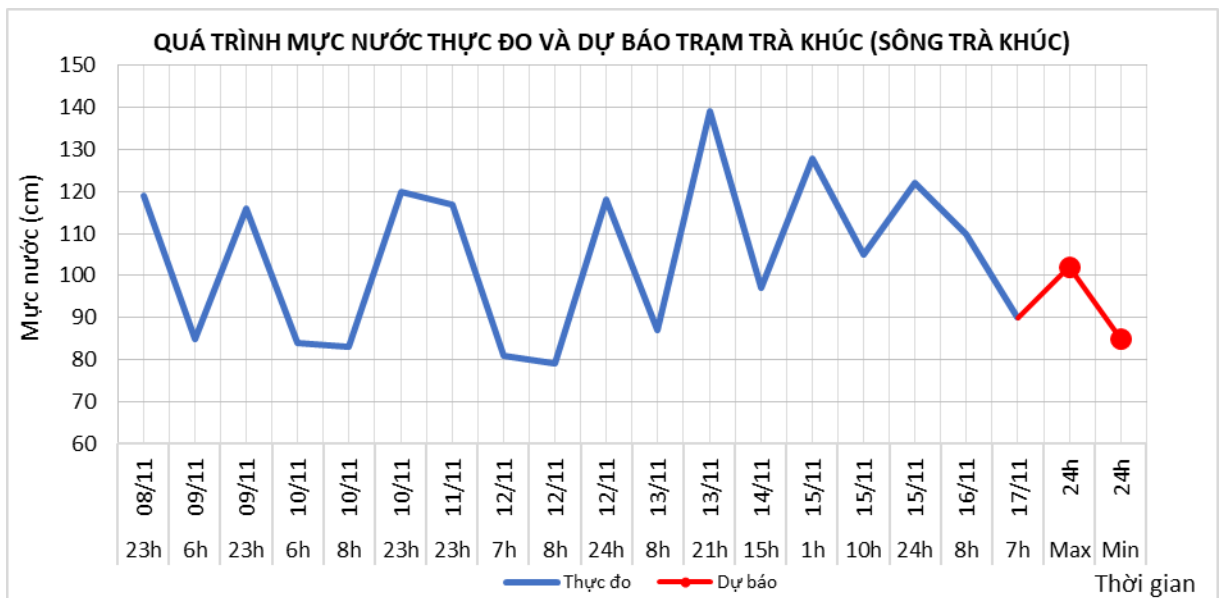
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

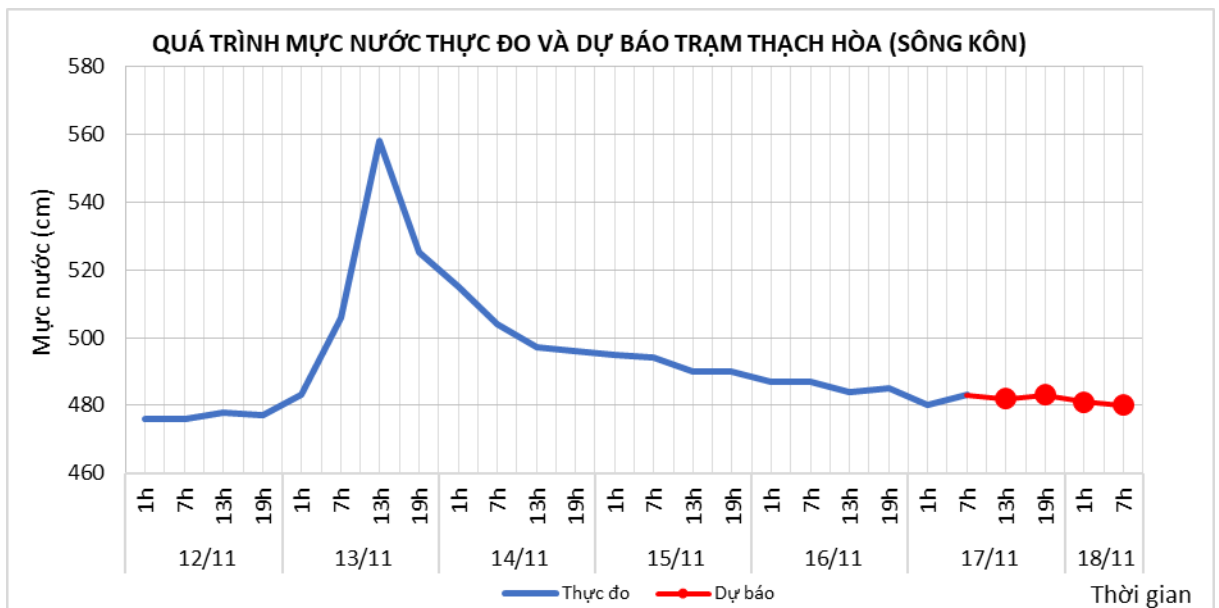
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



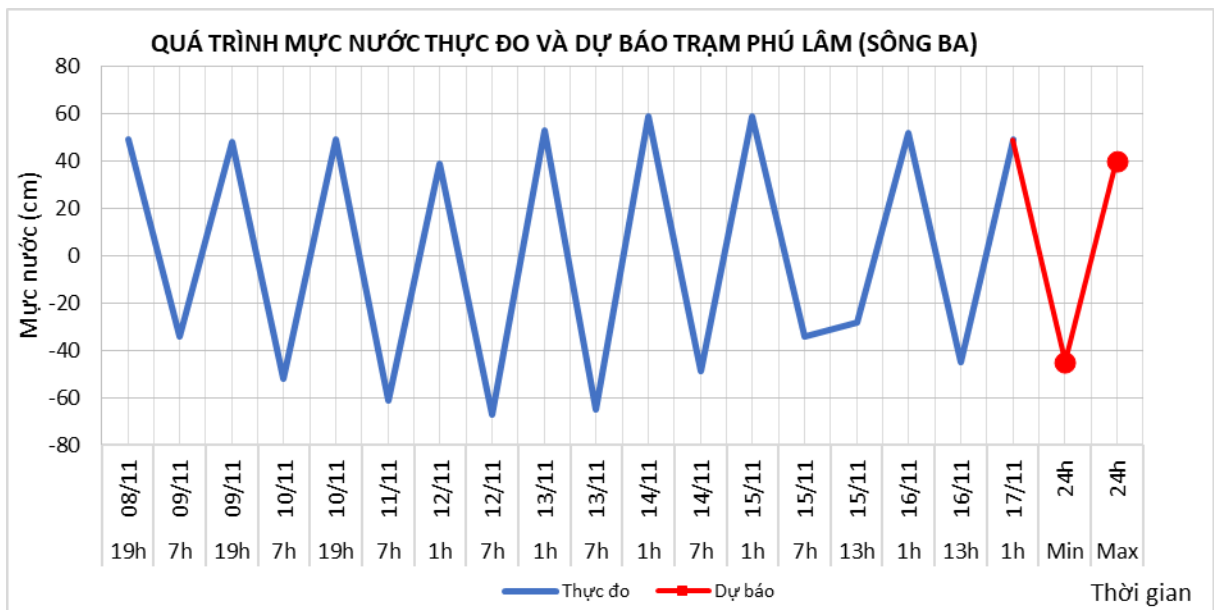
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

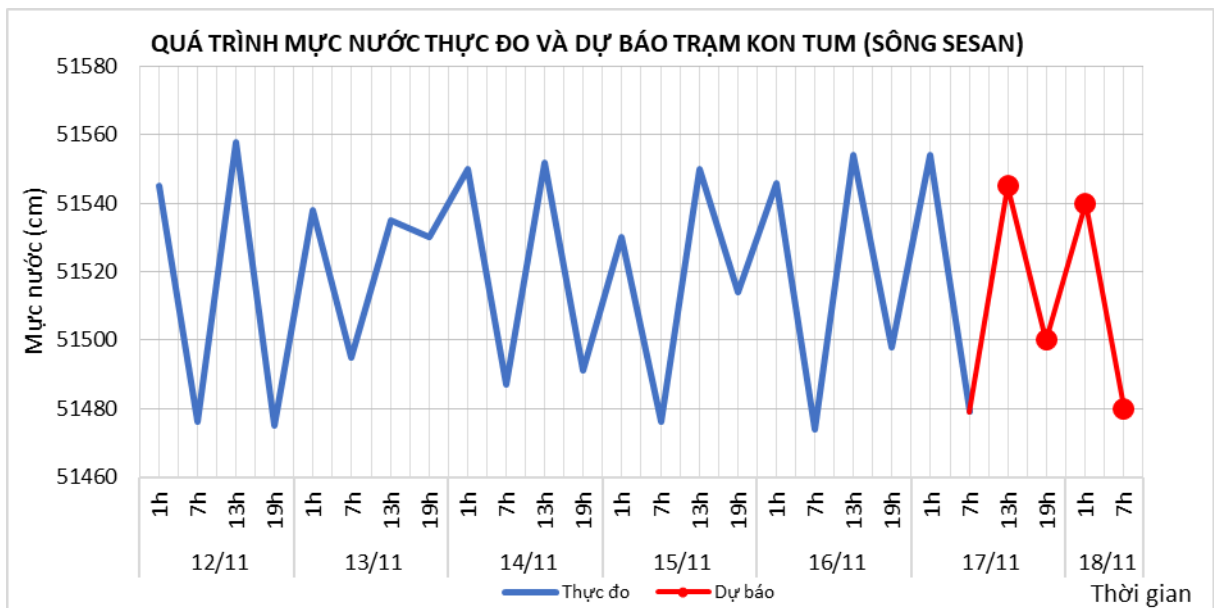
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông có dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



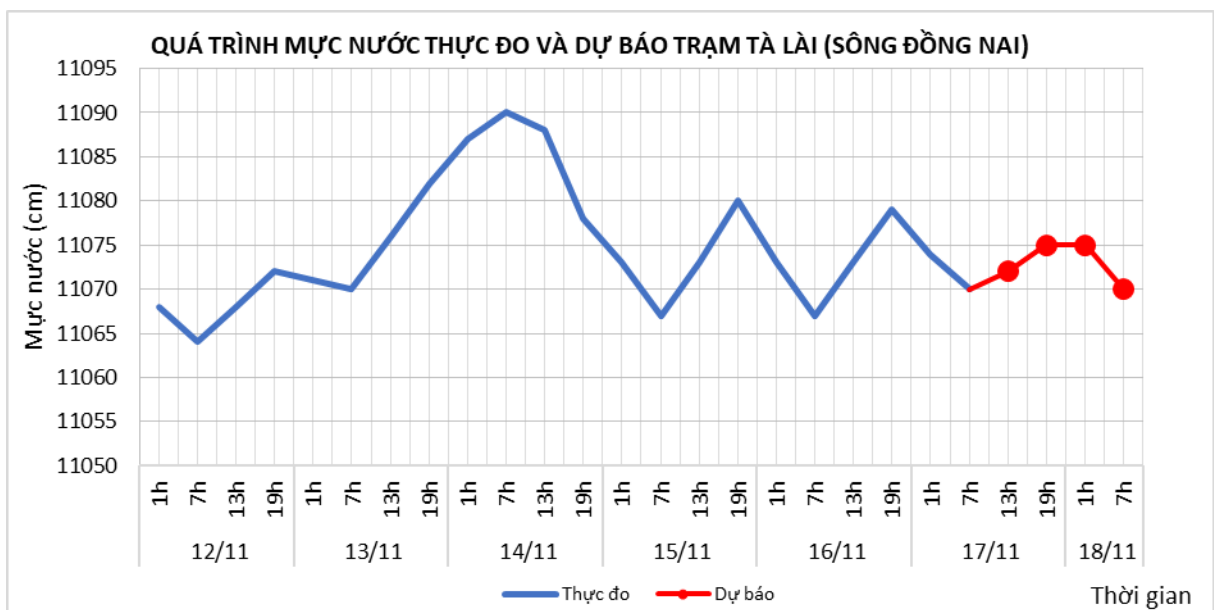
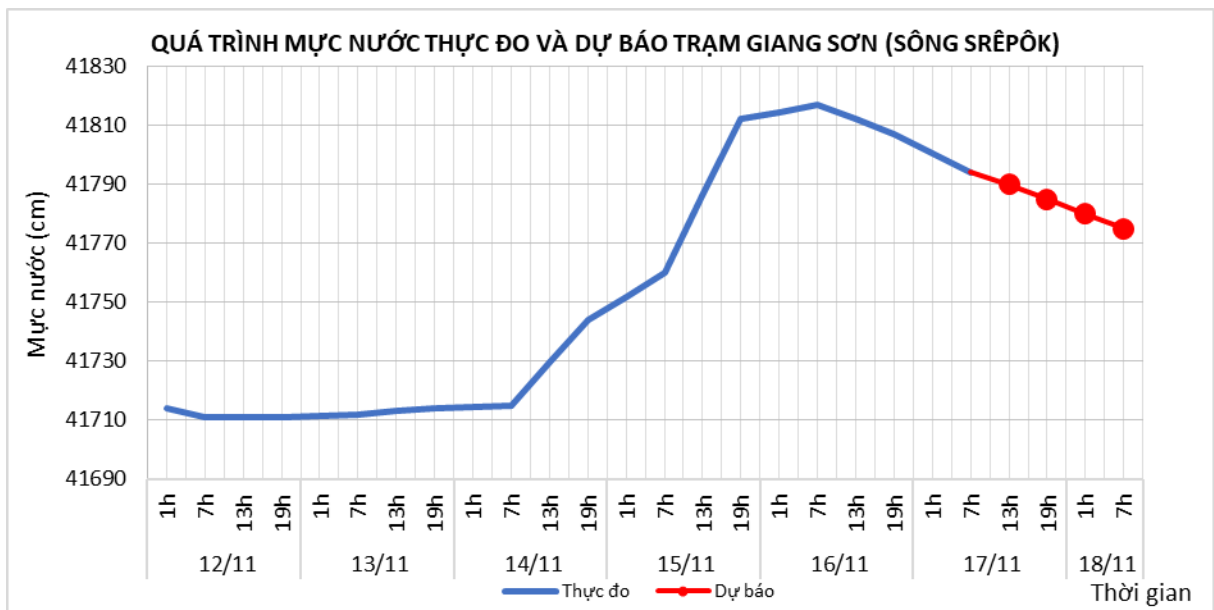
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

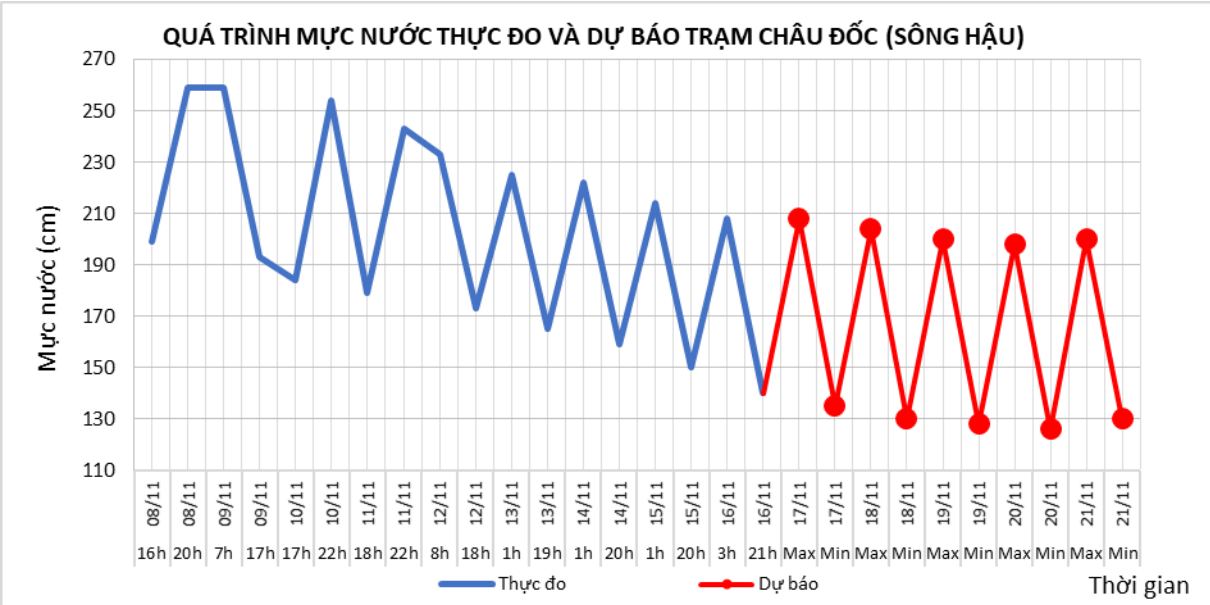
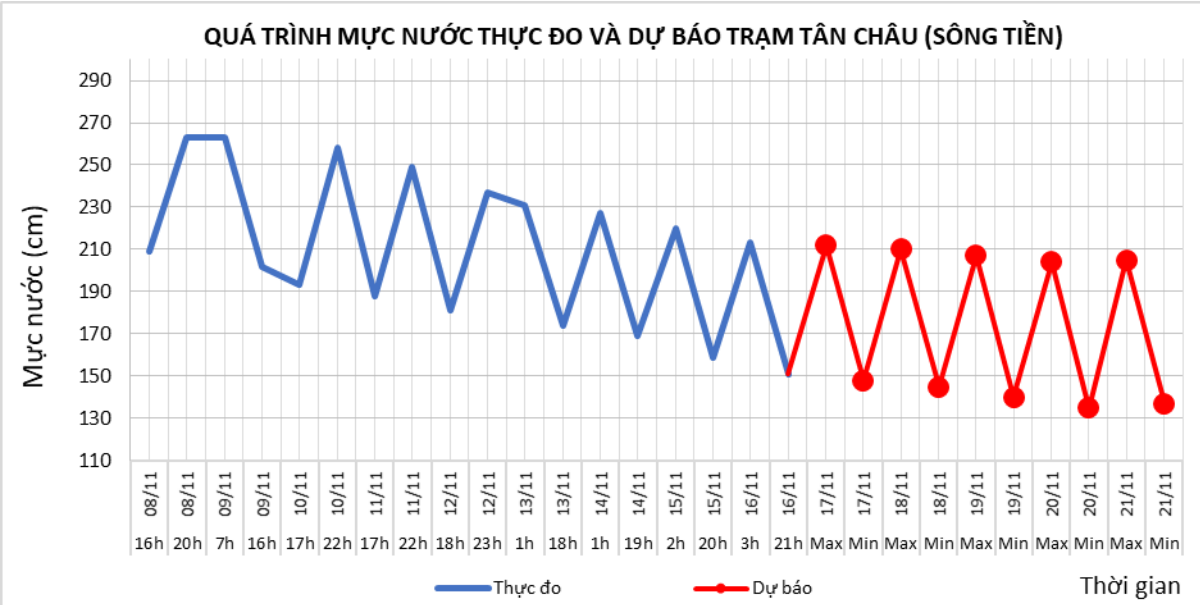
Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 21/11 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,05m; tại Châu Đốc ở mức 2,00m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-16/11	19h-16/11	1h-17/11	7h-17/11	13h-17/11		19h-17/11		1h-18/11		7h-18/11		13h-18/11		19h-18/11		1h-19/11		7h-19/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1461	1543	662	40	300	🟢	1450	🟢	600	🔴	350	🔴								
Thao	Yên Bái	2466	2455	2448	2455	2445	🔴	2435	🔴	2435	🟡	2430	🔴								
Thao	Phú Thọ	1182	1183	1190	1190	1185	🔴	1180	🔴	1175	🔴	1175	🟡								
Lô	Tuyên Quang	1270	1318	1326	1390	1280	🔴	1330	🟢	1330	🟡	1420	🟢								
Lô	Vụ Quang	497	495	502	503	502	🔴	505	🟢	503	🔴	510	🟢								
Hồng	Hà Nội	162	160	124	96	170	🟢	165	🔴	130	🔴	100	🔴	170	🟢	160	🔴	135	🔴	105	🔴
Cả	Nam Đàn	112	62	18	52	125	🟢	80	🔴	25	🔴	30	🟢	135	🟢	100	🔴				
Kôn	Thanh Hòa	484	485	480	483	482	🔴	483	🟢	481	🔴	480	🔴								
Đăkbla	Kon Tum	51554	51498	51554	51479	51545	🟢	51500	🔴	51540	🟢	51480	🔴								
Krông Ana	Giang Sơn	41811	41807	41804	41794	41790	🔴	41785	🔴	41780	🔴	41775	🔴								
Đồng Nai	Tà Lài	11073	11079	11074	11070	11072	🟢	11075	🟢	11075	🟡	11070	🔴								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua				Dự báo 24h và 36h tới			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	109	🟢	41	🟢	120	🟢	40	🔴
Thương	Phủ Lạng Thương	120	🟢	20	🟢	130	🟢	20	🟡
Lục Nam	Lục Nam	111	🟢	5	🟢	130	🟢	5	🟡
Thái Bình	Phả Lại (**)	146	🟢	24	🟢	140	🔴	20	🔴
Hoàng Long	Bến Đẽ	95	🟢	18	🟢	95	🟡	20	🟢
Mã	Giàng (**)	155	🔴	-66	🟢	140	🔴	-50	🟢
La	Linh Cảm	130	🟢	-62	🟢	125	🔴	-55	🟢
Gianh	Mai Hóa	75	🟢	-42	🟢	80	🟢	-32	🟢
Hương	Kim Long	36	🟢	17	🟢	38	🟢	18	🟢
Thu Bồn	Câu Lâu	63	🔴	-1	🔴	62	🔴	-5	🔴
Trà Khúc	Trà Khúc	110	🔴	90	🔴	102	🔴	85	🔴
Đà Rằng	Phú Lâm	49	🔴	-45	🔴	40	🔴	-45	🟡

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)											Mức nước thấp ngày (cm)												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
				16/11		17/11		18/11		19/11		20/11			21/11		16/11		17/11		18/11		19/11		20/11
Sông Tiền	Tân Châu	213	📉	212	📉	210	📉	207	📉	204	📉	205	📈	151	📉	148	📉	145	📉	140	📉	135	📉	137	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	208	📉	208	📊	204	📉	200	📉	198	📉	200	📈	140	📈	135	📉	130	📉	128	📉	126	📉	130	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 18/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng